

Số: 207/THBVB

Nhà Bè, ngày 04 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022
của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026 đối với Trường Tiểu học Bùi Văn Ba;

Căn cứ Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về việc điều chỉnh Quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông báo 63/TB-TCKH ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Phòng Tài chính- Kế hoạch về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bùi Văn Ba.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị và bộ phận tài vụ Trường Tiểu học Bùi Văn Ba chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH Huyện;
- Lưu :VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Trần Thị Hậu

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 207/QĐ- THBV/B ngày 04 tháng 08 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Bùi Văn Ba)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
1	Thu phí, lệ phí	5.000	5.000	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	0	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	6.814.316	6.814.316	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.814.316	6.814.316	0	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.519.129	6.519.129	0	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.519.129	6.519.129	0	
6000	Tiền lương	1.611.033	1.611.033	0	
	6001 Lương theo ngạch, bậc	1.611.033	1.611.033	0	
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo HĐ	252.000	252.000	0	
	6051 Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo HĐ	252.000	252.000	0	
6100	Phụ cấp lương	1.023.314	1.023.314	0	
	6101 Phụ cấp chức vụ	40.826	40.826	0	
	6105 Phụ cấp làm thêm giờ	303.101	303.101	0	
	6112 Phụ cấp ưu đãi nghề	560.639	560.639	0	
	6113 Phụ cấp trách nhiệm	5.364	5.364	0	
	6115 Phụ cấp TNVK, phụ cấp thâm niên nghề	113.384	113.384	0	
6157	Học bổng học sinh, sinh viên	89.100	89.100	0	
	6157 Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	89.100	89.100	0	
6300	Các khoản đóng góp	487.642	487.642	0	
	6301 Bảo hiểm xã hội	352.763	352.763	0	
	6302 Bảo hiểm y tế	62.252	62.252	0	
	6303 Kinh phí công đoàn	41.501	41.501	0	
	6304 Bảo hiểm thất nghiệp	20.751	20.751	0	
	6349 Các khoản đóng góp khác	10.375	10.375	0	
6400	Các khoản thanh toán cá nhân	2.206.493	2.206.493	0	
	6449 Chi khác	2.206.493	2.206.493	0	
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	96.565	96.565	0	
	6501 Tiền điện	56.683	56.683	0	
	6502 Tiền nước	16.518	16.518	0	
	6504 Tiền vệ sinh, môi trường	23.364	23.364	0	
6550	Vật tư văn phòng	61.682	61.682	0	
	6551 Văn phòng phẩm	24.201	24.201	0	
	6599 Vật tư văn phòng khác	37.481	37.481	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	20.132	20.132	0	
	6605 Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình; cước internet; thuê đường truyền mạng	6.829	6.829	0	
	6608 Phim ảnh, ấn phẩm tuyên truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện	13.303	13.303	0	
6700	Công tác phí	27.600	27.600	0	
	6704 Khoản công tác phí	27.600	27.600	0	
6750	Chi phí thuê mướn	83.579	83.579	0	
	6754 Thuê thiết bị các loại	18.419	18.419	0	
	6757 Thuê lao động trong nước	65.160	65.160	0	
6900	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	4.493	4.493	0	
	6921 Đường điện, cấp thoát nước	4.493	4.493	0	
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	44.405	44.405	0	
	7001 Chi mua hàng hóa, vật tư	6.530	6.530	0	
	7004 Đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động	1.500	1.500	0	
	7049 chi khác	36.375	36.375	0	
7750	Chi khác	22.054	22.054	0	
	7756 Chi các khoản phí, lệ phí	934	934	0	
	7766 Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	21.120	21.120	0	
7950	Chi lập các quỹ của đơn vị	489.037	489.037	0	
	7951 chi lập Quỹ bổ sung thu nhập, quỹ dự phòng ổn định thu nhập	293.422	293.422	0	
	7952 Quỹ phúc lợi	97.807	97.807	0	
	7953 Quỹ khen thưởng	24.452	24.452	0	
	7954 Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	73.356	73.356	0	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	295.187	295.187	0	
6112	Phụ cấp lương	245.618	245.618	0	
	6112 Phụ cấp ưu đãi nghề	245.618	245.618	0	
6900	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	49.569	49.569	0	
	6949 Các tài sản và công trình hạ tầng khác	49.569	49.569	0	

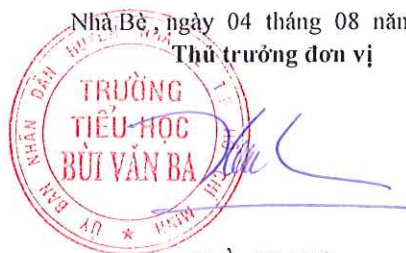
Người lập biểu



Nguyễn Thị Thanh Tuyền

Nhà Bè, ngày 04 tháng 08 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Hậu

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04 /QĐ-THBVB

Nhà Bè, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023
của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu dự toán, thu chi ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bùi Văn Ba.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2023 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận liên quan thuộc Trường Tiểu học Bùi Văn Ba thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH Huyện;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Trần Thị Hậu

Đơn vị: Trường Tiểu học Bùi Văn Ba

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-THBV/B ngày 04/01/2023 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

SỐ TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.296.98
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.296.98
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	8.296.98
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (Nguồn 13)	4.538.40
6000	Tiền lương	1.645.60
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo HĐ	240.00
6100	Phụ cấp lương	1.065.73
6250	Phúc lợi tập thể	4.00
6300	Các khoản đóng góp	499.79
6400	Các khoản thanh toán cá nhân	595.87
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	122.00
6550	Vật tư văn phòng	58.00
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	30.80
6700	Công tác phí	36.00
6750	Chi phí thuê mượn	100.00
6900	Sửa chữa, duy tu TSPVCTCM và công trình	48.00
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	53.50
7750	Chi khác	17.20
7950	Chi lập các quỹ của đơn vị	21.91

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
3	Các khoản thanh toán cá nhân (Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND ngày 16/3/2018))	2.820.00
4	10% chi cải cách tiền lương	83.62
5	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	854.96
6100	Phụ cấp cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập	285.46
6900	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ phục vụ công tác chuyên môn và duy tu bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng	569.50
II	Nguồn vốn viện trợ	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	

Ngày 04 tháng 01 năm 2022

Hiệu Trưởng



Trần Thị Hậu

Số: 14 /QĐ-THBVB

Nhà Bè, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2024
của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu dự toán, thu chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bùi Văn Ba.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2024 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận liên quan thuộc Trường Tiểu học Bùi Văn Ba thực hiện Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH Huyện;
- Lưu: VT, KT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trần Thị Hậu

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-THBVB ngày 04/01/2024 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	9.249,34
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách nhà nước	9.249,34
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	9.249,34
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (nguồn 13)	4.687,55
6000	Tiền lương	2.002,89
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo HĐ	258,24
6100	Phụ cấp lương	884,44
6250	Phúc lợi tập thể	6,00
6300	Các khoản đóng góp	64,82
6400	Các khoản thanh toán cá nhân	444,3
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	135,8
6550	Vật tư văn phòng	70,00
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	49,96
6700	Công tác phí	35,00
6750	Chi phí thuê mướn	29,60
6900	Sửa chữa, duy tu TSPVCTCM và công trình	50,00
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	60,50
7750	Chi khác	19,00
	Nguồn 14	4.234,28
6000	Tiền lương	374,92
6100	Phụ cấp lương	181,31
6300	Các khoản đóng góp	107,05
6400	Các khoản thanh toán cá nhân	3.571,00
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	327,51
6112	Các khoản thanh toán cá nhân	327,51
II	Nguồn vốn viện trợ	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	

Ngày 04 tháng 01 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị


Trần Thị Hậu

